

Quan Phu

Miêng

Như những bất ngờ vẫn thường tìm đến trong đời, tôi gặp lại cô học trò cũ là một sắp xếp đầy phép lạ. Hăng cử tôi đi Paris làm việc ba tháng, thay cho anh bạn đồng nghiệp có vợ dờ chứng sinh non, bệnh hoạn liệt giường. Và cái nghiệp dư viết lách đã cho tôi cơ hội gặp gỡ các nhà văn trong một bữa ăn tối do một anh bạn mời. Tình cờ tôi ngồi đối diện với một "cây bút" coi cũng ngồ ngộ, thuộc dân xứ da vàng nướng hơi quá lửa. Ngộ nhất là cây bút... mực ấy chốc chốc lại cứ nhìn tôi cười cười. Mọi mãi trong đầu óc mà dù men bia (hay ngay cả men chiến thắng) cũng không thể nào làm mờ trí não, tôi vẫn không cách gì nhớ là mình có quen với cây bút mực đó không. Nghe anh bạn giới thiệu tên thì rõ ràng là lạ hoắc (bởi tôi thừa áu văn mình vợ người, chẳng bao giờ chịu đọc văn người khác). Khi uống trà, cây bút mực tự động lặn tới bên tôi, cũng vẫn cứ cười cười :

- Đủ thấy là thầy không thay đổi bao nhiêu, còn em thì khác xưa quá chừng!

Tôi chưng hửng ngược nhìn. Thầy! Cái tiếng nghe sao mà... Khổng Tử làm vậy! Bao năm nay lưu lạc xứ người, tôi gần như quên hẳn mất là có một thời mình đã từng "làm thầy" thiên hạ, bây giờ nghe lại, cứ lúng túng như gà mắc phải tóc. Và tôi trở mắt nhìn cây bút mực, ngờ ngợ, hồi hộp, sung sướng, lo âu vô cớ.

- Em là...

- Nhớ rồi, nhớ rồi. Trời ơi coi em ơ... cô lạ hẳn đi.

Cô cười khanh khách :

- Thì hơn chục năm rồi mà thầy!

Ơ, hơn chục năm! Cái cô học trò giỏi văn của tôi ngày nào, bây giờ thành bạn văn và vẫn còn nhớ tình thầy trò. (Còn tôi thì thuộc loại chẳng tệ. Bởi thế mà hồi tiểu học làm bài luận tả về ông nội, tôi hạ bút viết liền một hơi "nhà em có nuôi một ông nội..."). Và bây giờ thì dẫu sao, tôi cũng nằm trong vòng rất... rộng rãi các tên được gọi là "nhà". Hồi hăm hai tuổi, mới tốt nghiệp sư phạm, tôi bị đày về tỉnh của cô, một cái tỉnh nhỏ đi vòng vòng vài phút là không còn phở xá gì nữa. Nhưng ở không bao lâu thì tôi đâm yêu cái tỉnh tí tẹo đó vì dân tình dễ thương, và có cô học trò da nướng hơi quá lửa này, với cái cười lúc nào cũng dòn như cốm và cặp mắt cười theo đồng lõa. Lúc đó tôi không cho cô là một sinh vật đẹp nhất đời đâu, tôi không có tâm hồn nghệ sĩ quên mình như vậy, nhưng dẫu sao, cô cũng làm tôi trần trọc ít nhiều. Buổi học gần Tết, không biết cô nhỏ bị con gì chích, tự nhiên lại mắc phải cái dịch chữ nghĩa, hỏi:

- Thưa thầy, thưa thầy, bố mẹ vợ gọi là ông bà nhạc, nhạc phụ nhạc mẫu. Còn bố mẹ chồng gọi là gì thầy?

Tôi nói do chữ Hán mà ra thì bố chồng gọi là "công công" (và vốn biết bập bẹ vài chữ tây bồi, tôi nhủ thầm cô nhỏ biết chữ Tây thì chết). Nhưng Việt Nam mình không xưng hô như vậy có lẽ vì xưa nay người đàn bà một khi xuất giá là thuộc về gia đình chồng, coi cha chồng là cha, không còn phân biệt cha chồng hay cha ruột nữa. Còn đàn ông khi có vợ (lại nhủ thầm và dù có sợ vợ tới đâu) vẫn không thuộc gia đình vợ nên mới có cách gọi riêng cho cha mẹ vợ.

- Thưa thầy, thưa thầy, tại sao chồng chết, đàn bà có chồng khác thì gọi là tái giá, mà đàn ông thì gọi là tục huyền?

Tôi đáp như được gãi đúng chỗ ngứa:

- Tái là thêm, là lại, là hai lần. Giá là lấy chồng. Còn tục là tiếp nối, huyền là dây đàn. Đàn ông mà vợ chết thì coi như dây đàn đứt nên lấy vợ khác là nối lại dây đàn.

Cô nhỏ cần nhằn trong mồm: "*cái gì cũng phân biệt, làm như thế đàn bà là không đứt dây đàn vậy.*" Lúc đó tôi nghĩ nếu còn chế độ Ngô Đình, cô nhỏ này vào hội Phụ nữ liên đới thì lắm cái phải sửa đổi.

- Thưa thầy, thưa thầy, đàn bà goá chồng gọi là bà quả phụ. Còn đàn ông goá vợ gọi là ông gì thầy?

Tôi đáp rất là nho chùm:

- Gọi là quan phu. Nhưng ít khi nghe bởi có lẽ ngày xưa đàn bà chồng chết thì phải ở vậy suốt đời thờ chồng, còn đàn ông thì phải lo kiếm vợ khác để hoặc là có thêm con cháu hoặc để quán xuyến lo lắng việc nhà chớ ít ai ở goá suốt đời.

- Thầy thầy, nói là "ông quan phu" hả thầy?

Tôi vừa cười giọng kẻ cả (chớ lại không à? "thầy thầy" lặn mà!), vừa nói rất bài bản:

- Ngôn ngữ sinh ra và phát triển do cộng đồng. Hễ cộng đồng càng năng động, có sinh hoạt văn hoá cao thì chữ nghĩa theo đó mà thay đổi theo chiều hướng tốt, càng ngày càng phong phú. Không biết sau này người ta có dùng chữ "ông quan phu" không, chớ hiện giờ thì chưa. Chữ quan viết như vậy, bộ Mộc.

Tôi hí hoáy lên bằng một chữ Hán, chứng tỏ ta đây rất tinh thông chữ nghĩa thánh hiền. (Cái bịnh chữ nghĩa này về sau đáp tàu thủy theo tôi trôi dạt đến tận Hiệp Chúng quốc. Khi lập gia đình, sợ nhà tôi ham học cái mà các nhà soạn nhạc gọi là "*tonalité Do Majeur*" theo thiên hạ, cho nên, để dạy vợ từ thuở bơ vơ mới về, tôi viết khắp nơi. Trong phòng tắm - nơi nhà tôi có thói quen đánh răng chải tóc mỗi ngày ít nhất sáu lần -, là "*Tri túc tiên túc, đãi túc hà thời túc*" của Nguyễn Công Trứ tiên sinh, kèm ba dấu chấm than to tổ bố theo sau.

Một hôm ông nhạc tôi từ xa tới, vào tắm qua cho mát, mới trông thấy là cụ nhột ngay vì ông nội vợ tôi tên Túc. Không muốn cha mình nhìn con cháu trần trường tắm, cụ muốn sửa chữ Túc thành chữ Nhân. Thì cũng của cụ Nguyễn hết cả, mà chữ nào cũng hay. Nhưng cây bút bi viết mãi lên tường vẫn không ăn, cụ mệt quá đành đóng cửa lại tắm cho rồi, thì một câu khác ở lưng cánh cửa đập ngay vào mắt cụ "*Muru sự tại nhân, thành sự tại thiên*". Khi ra phòng khách, cụ liếc xéo lên câu của Lão Tử "*Kim ngọc mãn đường mạc chi năng thủ, Phú quý nhi kiêu tự di kỳ cửu*" mà tôi dịch nôm na để dạy vợ là: "*vàng ngọc đầy nhà khó giữ được lâu, giàu sang kiêu căng là tự vùi tai họa đến.*" Trên tường phòng ăn có câu "*Đừng dùng răng tự đào huyết chôn mình*" làm cụ nghẹn, vì cụ thuộc dân ăn khoẻ. Vào phòng vệ sinh, khi ra cụ lẩm bầm "*viết trong đó thì làm sao có mùi thơm được*", bởi tôi viết "*Mặc dầu L'argent n'a pas d'odeur, nhưng không có nghĩa là mùi nó sẽ thơm*".

Bây giờ thì tôi không lạ gì hồi đó chúng tôi lần đầu đội chung một mái nhà mà sao coi ông nhạc kém vui, ít nói cười như thường lệ trong điện thoại. Ở lỗi đi vào, bên cạnh câu "*Tiền bạc không mua được hạnh phúc*", cụ chưa thêm "*Nhưng mua được tiên!*". Rồi thay vì ở chơi một tuần như dự định thì mới ba ngày cụ đã ra về. Trước khi đi cụ bảo nhà tôi rằng thằng chồng mày hay chữ quá, tao sợ).

Lúc đó giữa bao cái mồm há ra không khép lại nổi vì khâm phục kiến thức rộng minh mông của thầy, thì một cái miệng cứ cười cười, cái cười làm tôi nghe lạnh lạnh rờn rợn sau gáy như thấy ma trôi. Lúc đó tôi tự trấn tĩnh là cái mặt bầm ra sữa bò ấy thì gạch toẹt một gạch ra chữ Nhứt cũng còn bí chớ nói chi mấy chữ rông rần ngoằn ngoèo như lưới nhà chài. Nhưng chiều về ôm ông Thiệu Chửu trên tay, cái ớn lạnh trong giờ học biến thành cơn sốt. Bởi vì "quan" mà bộ Mộc là cái áo quan. Thì cũng có xác chết đấy, không chết thì ai cần quái gì áo quan, nhưng khổ lắm, nó không phải là ông goá quan phu! Ông goá quan phu thuộc bộ Ngự cơ, trời ạ! Định thần lại, tôi thấy có gì mà phải sốt toáng lên thế chứ. Thánh nhân cũng có lúc nhầm lẫn hướng là! Thế là tôi định bữa học chót tuần sau, sẽ nói cho cả lớp nghe về sự nhầm chữ của mình. Tôi cho đó là thượng sách. Mình có gì sai quấy thì nhận là sai quấy, thế là can đảm, là chân thật, là ngay thẳng - chớ không à?

Rủi thay buổi học cuối cô nhỏ ốm, vắng mặt. Thế đấy, mà vừa bước vào không thấy cô, tôi ngờ rằng cô nhỏ giỏi nho và lại tía tai lên cho rằng cô ta chê mình dốt nên bỏ lớp! Chỉ tới giữa giờ tỉnh cờ nghe bạn cô nói về bịnh nhức đầu hành hạ cô, tôi mới vững lòng. Càng trẻ thì càng sĩ diện! Rồi mùa Xuân năm đó thì mọi sự đều thay đổi. Tôi về Sài Gòn ăn Tết với gia đình để không bao giờ còn dịp nào trở lại cái xứ dễ thương trầm ấm quê cô. Tôi nhảy một cái thật xa, tới Mỹ. Bây giờ gặp lại cô ở đây, đã là một cô gái đầy duyên dáng và chững chạc.

Anh bạn thấy chúng tôi nhận quen nhau mừng quá, vội trút lên cô cái trách nhiệm hướng dẫn du khách thay anh. Bữa đầu tiên bò cầu thang lên tầng thứ sáu, tôi cứ lẩm bầm tự hỏi làm sao lại có người oái oăm thích môn leo núi? Cửa vừa mở là tôi bật cười vì suýt chút nữa là cây chổi to tổ bố và chùm củ tỏi dài ngoằng quát phải vào mặt. Cô cười bảo:

- Trừ tà thầy à, để trừ tà, ma quỷ không dám bén mảng.

Tôi hy vọng điều đó ứng nghiệm. Bước vào nhà, tôi đảo mắt làm quen với cái thế giới e ấp bẽn lẽn của cô. Đây cái bàn làm việc với một ít giấy tờ, kia một dãy kệ đầy sách và một bình hoa. Trên tường treo vài bức tranh cảnh quê nhà Việt Nam và một cái quạt làm bay bổng bất kỳ tên đồ vật nào. Ở góc là chiếc bàn thấp với hai ghế pho tôi nhỏ, dưới sàn trải tấm thảm hoa vàng. Căn phòng nhỏ xíu như Chùa Một Cột, vậy mà giữa chừng cái chùa một cột ấy, nằm ơ hờ một cái gác lửng có cầu thang như trong gánh xiếc dẫn lên. Từ dưới này có thể nhìn thấy bàn thờ hai cụ thân sinh. Tôi thấy cảm động và thương thương lạ. Góc bếp nhỏ cạnh cửa ra vào trông có vẻ rất tiểu thư vì không rộng rành xoong chảo mà lại lủng lẳng vài chậu hoa và phát phối một tấm lịch Tàu.

- Em ít khi bếp núc, chỉ ăn căng tin. Khi nào thèm cơm Việt Nam thì chạy ra Paris mười ba.

Cô nhỏ cười phân bua. Hèn chi mà nhà cửa sạch như lau như ly, như lúc nào cũng sẵn sàng đón khách. Chả bù với căn phòng độc thân của tôi thì ngộ nhờ ai tới thỉnh linh là phải chụp cái nọ cái kia nhét dưới gầm bàn cho đỡ bữa bần. Tôi bắt chợt hỏi:

- Cô sống một mình?

Cô cười dòn tan, nói nếu hai mình thì thầy đã được giới thiệu rồi.

Chúng tôi xuống đường. Trời hè Paris nắng cũng gay gắt gắt. Nhưng không phải, lạ chưa, không phải hơi nước toả ra từ vòi xịt nước bên đường, mà chính là cái màu áo xanh dịu đi cạnh tôi một sai tay kia đã làm cho lòng tôi mát mẻ. Không phải bản giao hưởng cung Mi thứ của Mozart phát ra nhẹ nhàng, mà chính là giọng nói nhí nhảnh đặc âm hưởng miền Trung hơi quê quê giải thích cái này cái nọ đã làm cho tai tôi cảm thấy du dương. Không phải luống hồng sắc sỡ bên đường, mà là gót giày nhỏ nhò lao xao bên cạnh làm cho tôi thấy thành phố nhộn nhàng vui vô tả. Và không phải tháp Eiffel, mà chỉ là, quái, chỉ là khuôn mặt trái soan ngăm ngăm quay lại cười, làm cho tôi thấy Paris hiện hữu...

- Thầy thầy, bên Mỹ cộng đồng người Việt đông, vậy ngôn ngữ có phát triển không? Người ta có dùng chữ "ông quan phu" chưa thầy?

Đến lượt tôi cười cười, cho là cô này nhớ dai. Rồi trong cái mớ chất xám vẫn thường hay tưởng bỏ của đám đàn ông con trai, tôi tự nhủ ờ kìa, mà tại sao lại nhớ dai nếu cô ờ... không màng gì tới tôi kia chứ? Nỗi nhục làm tàng chữ nghĩa khiến tôi nhắc lại chuyện xưa:

- Cô biết không, hồi đó tôi viết nhầm chữ quan. Quan phu thuộc bộ...

- Em biết.

- Biết gì? (Lại cười cười!) Biết là tôi viết sai? Cô biết chữ nho?

Cô cười dòn dã :

- Có gì mà thầy ngạc nhiên dữ vậy? Ba em dạy cho em.

Tôi ngạc. Nhưng cũng không quên cảm ơn về sự tế nhị của cô. Nghĩ là hồi đó mình làm thầy không xong mà bây giờ còn thầy bà nổi gì nên đề nghị là cô cứ gọi tôi bằng anh cho tiện, chớ gọi thầy nghe trịnh trọng quá. Nhưng cô không chịu, bảo nhất tự vi sư bán tự vi sư. Và cô là học trò thì nhất tự vi đồ đệ, bán tự vi đồ đệ.

*

Ba tháng qua nhanh như một giấc mơ. Theo cô nhỏ, tôi đã thăm hầu hết các nơi đáng thăm, và công việc của hãng tôi cũng hoàn thành tốt đẹp. Trước ngày về hai hôm, cô dẫn tôi đi vườn Luxembourg. Tôi lầm nhầm bài học ngày xưa mà Thanh Tịnh đã phỏng theo văn Anatole France "*...con đường này tôi đã quen đi lại lắm lần, nhưng lần này bỗng dưng tôi thấy lạ...*" Dẫu tôi chưa đi lại nơi đây lần nào, hôm nay cũng bỗng dưng thấy... lạ, có cảm tưởng cái gì cũng đang lo toan nhan sắc. Mấy cây cỏ thụ gò mình, uốn éo tay chân khi thấy du khách hướng máy hình về phía chúng. Các tượng đá có vẻ linh động hơn, ân cần duyên dáng hơn, mắt nhìn như tinh tú hơn và môi thì gợi cảm hơn. Còn vườn hoa dưới kia thì khỏi nói rồi, cứ



uốn dài người ra, lẳng lơ chi lạ!

Chúng tôi đang dạo vườn hoa. Tôi chẳng cần biết Thượng Nghị Viện nằm ở chỗ nào vì tin cả đời mình chẳng bao giờ là nghị sĩ. Tôi chẳng cần biết mùa thu lá vàng rụng đầy trên các lối đi, trên các tượng đá vai trần "đẹp nảo nũng" như cô nhỏ nói. Tôi chỉ thấy tim mình rộn ràng xao xuyến hơn thường lệ, và dẫu không một giọt rượu, tôi cũng cảm thấy như nhấp chút hơi men, vừa đủ để không phân biệt được mùi hoa thơm hay mùi tóc của cô học trò cũ. Cô nhỏ thì coi lúc nào cũng vô tư nhí nhảnh, bắt tôi làm mẫu cho đủ kiểu hình. Khó khăn lắm mới chụp cô được một lần, với lý do giản dị là em ở bên này, lúc nào chụp mà chả được. Cái tiếng "*em ở bên này*" làm tôi buồn phiền nghĩ đến ngày kia phải về lại Cali, là "*anh ở bên kia*". May mà chưa phải là bên kia thế giới!

Hôm biết tôi một lần goá vợ, cô tỏ vẻ ái ngại xong lại tinh nghịch hỏi ngay:

- Vậy thầy là ông quan phu rồi đấy? Có ai bước nhẹ vào hồn lần nữa chưa thầy?

Bây giờ tôi muốn nói với cô là hình như hồn tôi lay động bởi những bước chân hờ hững của cô. "*Mà người thì hờ hững đậm lên buồn*". Bao nhiêu năm trước ông Xuân Diệu đã diễn dùm tôi tâm trạng hôm nay? Cơn mưa trái mùa vô có trút xuống vườn Luxembourg yêu dấu. Chạy vội vào núp dưới một tàng cây, tôi xô tờ báo ra dang hai tay che cho tóc cô khỏi ướt, thành ra cứ như cô đang đứng gọn trong vòng tay tôi. Tôi nghe giọng cô nhỏ nhò như thủ thi bên tai, "*Thầy thầy, nghe tiếng mưa nhớ nhà quá, cứ mỗi lần mưa là em lại nhớ tới miền Trung bão lụt mỗi năm...*"

Bỗng dưng tôi muốn hạ hai tay xuống thấp hơn, thấp hơn nữa, tới vừa tầm vai cô nhỏ, và khép chặt vòng tay lại. Hình như có một con người khác trong tôi bừng thức dậy, một con người từ lâu lắm tôi quên. Và bây giờ thì tôi nghe tiếng đánh thức đau đớn dịu dàng, một tiếng nói triu mến ngọt ngào xen lẫn niềm say mê kỳ thú. Và bây giờ thì tôi nghe một cảm giác ấm áp như đồng tro âm ỉ bỗng khơi dậy, như men rượu vừa lịm vào người, như con thuyền được nước mơn man âu yếm, làm tôi chao lượn. Nhắm hờ mắt lại, tôi như thấy vườn Luxembourg đang tung tăng trong một điệu nhạc tươi mát êm ái lạ thường... "*Thầy thầy, thầy thầy không... thầy thầy không.*" Nghe cô gọi giật giọng, tôi vội đáp như một kẻ lên đồng "*ừ anh thấy, ừ anh thấy...*" Cô nhỏ quay phắt lại. Tôi chợt hiểu mình vừa nói điều gì không ổn. Nhưng tôi như con bò lao mãi vào tấm nhung đỏ dù biết rằng chỉ để nhận những nhát đâm rồi vùng lên trả thù hay là dấy chết, nên hỏi giọng dịu dàng "*Em có lạnh không ?*" vì hình như trời có gió.

Cô nhìn tôi với cặp mắt của mèo rừng và trở nên dấm dăng:

- Hết mưa rồi, mình về đi!

Cô ngưng nguẩy bỏ đi, sắc mặt như người diện đồ đẹp đi ăn cưới mà vô tình đạp phải cứt chó. Bỗng dưng chân tay đâm nặng nề, tôi bước theo cô mà như lết. Trời vẫn còn mưa dấy chứ, đã hết đâu.

Trong xe, cô nhỏ lẳng lặng lái một cách chăm chỉ không cười nói huyền thuyên nữa, như thể tôi là giám khảo ngày thi lấy bằng. Ngọt ngọt quá, tôi hỏi ân cần như chuộc tội (mà tôi có tội gì để chuộc hờ trời? Nếu yêu thương là một tội lỗi thì khi bà Evà lảm lét ăn quả cấm là đã cố tình mở ra một kỷ nguyên vô chung cho bao tội lỗi con người. Chớ làm sao sống mà không có một lý tưởng nào, một đam mê nào, một thú vui nào - dù là hư hỏng?)

- Em ơ... cô sao vậy? Có cái gì không vừa ý?

- Không sao cả, em hơi mệt.

Cô nhỏ trả lời nhạt thếch với nụ cười gượng gượng. Rồi chắc là mặt tôi có vẻ thảm thương lắm nên cô nói thêm để cứu đô linh hồn:

- Chắc tại trời mưa. Mùi đất xông lên khó chịu quá!

Có đánh cá cả gia tài (chẳng to tát gì nên chẳng ngại đem ra đánh cá) tôi cũng nói là không phải. Nhưng nói dối kiểu này thì có trời cũng không biết đâu mà rờ. Các bà các cô thì ngày nào mà chẳng nghe nói chóng mặt, nhức đầu, đau lưng, khó ỡ?

Về gần khách sạn, cô nhỏ dừng xe lại bảo :

- Em quên là có hẹn với bạn chiều nay. Giờ này chắc họ đang chờ. Em để thầy xuống đây.

Tôi bỡ ngỡ:

- Mình có hẹn ăn tối với nhau...

- Không, xin lỗi, em quên. Với lại em cũng không muốn vô ra khách sạn hoài. Mốt em sẽ tới sớm để đưa thầy lên phi trường.

Không biết nói gì và cũng chẳng đợi tôi kịp nói gì, cô nhỏ phóng xe đi. Tôi tần ngần trước ngã tư đường như người đi tìm chân lý. Quẹo trái là tới nhà cô, quẹo mặt là về khách sạn, trước mặt là quán cà phê và quán ăn chắc đây ắp rượu ngon. Nhưng tôi đi Pháp không phải để nằm vạ, càng không phải để làm đồ đệ Lưu Linh, nên tôi quẹo trái.

Cô nhỏ không có vẻ gì ngạc nhiên khi mở cửa thấy tôi, cô nói với tiếng thờ ra nhè nhẹ:

- A, thì ra là thầy!

Gớm, cứ y như "thì ra vẫn là cái bản mặt ông" vậy. Sao khuôn mặt vui tươi hớn hậu buổi trưa, chiều lại có thể dửng dưng lạnh ngắt như đồng? Tôi đã làm gì ghê gớm trong cơn mưa trái mùa chiều nay? Nhưng một biến cố xảy ra không phải là toàn bộ của chiều dài lịch sử, tôi vẫn nhẹ nhàng:

- Anh vô được không? Anh có nhiều chuyện muốn nói với em.

Tôi xưng hô ngọt lịm như mật ong. Tôi muốn sống, sống trong mật. Và nếu phải chết thì cũng chết trong mật, vì vậy nên phải tỏ ra mình là mật nguyên chất trước đã. Coi bộ cô nhỏ không nao lòng:

- Thầy biết là em sắp có bạn tới...

Tôi muốn nói là cô nói dối, nhưng sao lời tôi thốt ra lại trái ngược hẳn và không kém phần thâm:

- Mốt anh về rồi. Biết có bao giờ gặp nhau nữa không?

Tôi ngồi đối diện với một pho tượng, còn u ám hơn tượng vườn Luxembourg vì dù sao tượng đá cũng biết lịch sự cười cười. Trông bản mặt cô mà khiếp! Cỡ này thì cho thêm hai cái bằng tiến sĩ cũng chưa chắc tôi dám gọi là cô nhỏ, phải gọi là cô hồn mới đúng. Nếu lúc chiều tôi làm cô hồn rồi thì bây giờ cô hồn khiến tôi còn tàn tệ hơn. Nếu hồi chiều tôi ao ước có đôi cánh tay dài như vượn để bao bọc cô hồn trọn đời thì bây giờ tôi tự hỏi cái anh hàng xóm ngày xưa đi lính bị cụt tay, có gì đáng sợ? Bởi vì bây giờ tôi đổ lỗi cho mẹ đã sinh ra

tôi không đui què mẽ sứt gì, lại còn cố chạy cho tôi trốn lính - là nghĩa vụ cao cả nhất của nam nhi - để làm gì, vì tôi thấy hai tay mình đẫm thừa thãi quá. Biết để chúng ở đâu bây giờ? Trên hai đùi run run như đuối muỗi, trên bàn làm bộ như rờ rờ mấy tờ quảng cáo hay dưới tấm thảm hoa vàng?

- Em nghe đây, thầy có gì để nói?

Nghe có khinh bạc và tự tin chưa? Tôi vẫn nhỏ nhẹ đọc một hơi như sợ nếu chần chừ thì không còn can đảm nữa:

- Anh... ơ, anh muốn tính chuyện trăm năm với em. Anh muốn mỗi ngày đi làm về có người chờ đợi. Anh muốn có con với em.

Bài này tôi học lóm của thằng bạn. Nghe nó nói về sau vợ nó kể lại là nghe nói tự nhiên quá, "dị òm quá", mà lại thấy chân thành làm chị cảm động. Rồi họ thành vợ chồng và hạnh phúc ra gì mặc dầu chị cũng đi làm chớ không ngồi nhà ôm gối ngày ngày chờ chồng về, và cái điều bạn tôi muốn là "có con với cô" cũng không được nốt vì chị chẳng rặn ra nổi mụn nào. Nhưng cô hồn thì coi bộ không nao núng, hỏi rất ác:

- Muốn em làm con sen và cái máy đề chớ gì?

Thốt nhiên, tôi đâm ra cũng khinh bạc tự tin và ngang tàng không kém:

- Là tôi yêu quý cô và muốn bàn chuyện đàng hoàng. Với tình cảm tôi không quen đùa. Vì vậy nếu tôi có gì cô cho là không phải thì mong cô tha lỗi. Nhưng lòng tôi thì chân thật và tôi chỉ nói một lời.

Tôi thầm cảm ơn mẹ sinh hai chân lành lặn để hiên ngang đứng lên và hai tay lành lặn để mở cửa. Tôi lao xuống sáu tầng cầu thang, thở thối bước ra đường. Trời quang đãng và gió êm dịu như tay người tình mơn man trên tóc. Hình như có tiếng gọi với theo nhưng tôi cứ bước đi. Buổi tối tưởng người bồi đem chai rượu lên gõ cửa thì tôi chưa uống đã say: cô hồn đứng sững đó với nụ cười có vẻ tự mãn, quyết định. Chẳng đợi mời, cũng chẳng cần nhường chỗ, cô hồn lách người dưới nách tôi vào phòng và nói như truyền lệnh:

- Em muốn mình ăn tối trong phòng cho đỡ tốn thì giờ. Mình có nhiều điều để nói với nhau. Mốt anh về rồi.

Không là cô nhỏ, cũng không còn là cô hồn nữa, mà là cô nàng, dịu dàng như tiên và âu yếm như vợ hiền. Đặt chai sâm banh lên bàn, nàng ngồi xuống ghế nhìn tôi mỉm nụ cười muôn thuở, cử chỉ tự nhiên như ngồi ở Chùa Một Cột, và chìa ra trước mặt tôi một hộp giấy hoa:

- Quà sinh lễ.

Hình thù của cái cà vạt. Tôi ngồi lên hai gót chân và ôm cặp đùi rất Nhật Bản của nàng, cảm động nói:

- Ô, mà anh lại không có gì cho em.

Nàng cười nhún nhẹ vai, nói như các bà soạn luật gia đình:

- Có sao đâu. Em đi cưới chồng. Mình theo chế độ mẫu hệ mà!

Câu đó thì đủ hiểu là tôi đã tự cột lên sọ một cái gông bằng chính tóc mình. Nhưng nếu Jésus Christ không chịu để đóng vòng gai trên đầu thì công việc cứu thế làm sao hoàn tất, và đâu được tôn vinh là Đức Chúa Trời?

Các bạn đã bao giờ uống sâm banh từ miệng người yêu chưa? Thử đi thì biết. Đoạn trường mà còn ai có qua cầu mới hay nữa là! Rượu sẽ bớt nồng, nó dịu hơn nhiều lắm, và cái vị chua chua của nó sẽ thành ngọt ngào ghê gớm. Tôi luồn năm ngón tay mạnh mẽ vào tóc nàng và ghì chặt - những sợi tóc mềm mại mọc trên một cái đầu rất cứng. Chúng tôi truyền rượu cho nhau và hôn nhau gần ngạt thở. Và tới đây, mới chỉ có thể thôi. Bởi dù tôi là "ông quan phụ" - chữ "quan" viết với bộ Ngự, nhớ rồi! -, dây đàn đứt phải nối lại, nhưng nàng không phải là bà quả phụ, nên dẫu hai thân nàng không còn nữa, tôi cũng sẽ sắp mâm trầu rượu, gọi là cái lễ ra mắt ông bà nhạc, như bên nhà vẫn thường nôm na là "ăn miếng trầu héo, uống miếng rượu nhạt" gả con xuất giá ấy mà!



Nghĩ cho cùng, có tình yêu chân thật nào mà không cường điệu?

Miêng